

Số: 12 /2015/QĐ-UBND

Long An, ngày 29 tháng 3 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường và
công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Long An

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ về việc ban hành Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng;

Căn cứ Thông tư số 36/2006/TT-BVHTT ngày 20/3/2006 của Bộ Văn hóa-Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng ban hành kèm theo Nghị định số 91/2005/NĐ-CP ngày 11/7/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 93/TTr-SVHTTDL ngày 23/01/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Long An.

Điều 2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với các sở ngành chức năng liên quan và UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An tổ chức triển khai thực hiện.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tư pháp (Cục kiểm tra VBQPPL);
- Bộ VH, TT và DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng Tư vấn tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng NCVX;
- Lưu: VT, MT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đỗ Hữu Lâm

QUY CHẾ

Đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh Long An

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 12 /2015/QĐ-UBND ngày 09 / 3/2015
của UBND tỉnh Long An)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tại các đô thị trên địa bàn tỉnh Long An.

Đối với đường ở ngoài khu vực đô thị, ở trung tâm xã cũng được xem xét để đặt tên nếu cần thiết.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành tỉnh; Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng cấp tỉnh, cấp huyện; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (UBND cấp xã); các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Mục đích, ý nghĩa

Việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng nhằm góp phần thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, quản lý hành chính; tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong các hoạt động giao lưu kinh tế - văn hoá - xã hội; đồng thời, góp phần giáo dục truyền thống lịch sử - văn hoá dân tộc, nâng cao tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc cho nhân dân địa phương.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

1. Đường là lối đi lại được xác định trong quy hoạch đô thị có quy mô lớn về chiều dài, chiều rộng, gồm các trục chính trên địa bàn đô thị, các tuyến vành đai, liên xã, liên huyện, liên tỉnh.

2. Hẻm là lối đi lại nhỏ từ đường vào các cụm dân cư đô thị.

3. Công trình công cộng bao gồm quảng trường, công viên, vườn hoa, cầu, bến xe, công trình văn hoá - nghệ thuật, thể dục thể thao, y tế, giáo dục, công trình phục vụ du lịch, vui chơi giải trí.

4. Đô thị bao gồm thành phố, thị xã, thị trấn được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thành lập.

Chương II

NGUYÊN TẮC VỀ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

Điều 5. Nguyên tắc chung

1. Tất cả các đường và công trình công cộng trong thành phố, thị xã, thị trấn được xây dựng theo quy hoạch đô thị, được sử dụng ổn định thì được xem xét để đặt tên.

2. Đường trong các khu công nghiệp, khu dân cư không phải là đường trục chính, ngắn, có qui mô nhỏ thì có thể chọn số hiệu hoặc số thứ tự để đặt tên.

3. Không dùng tên nhân vật, tên sự kiện lịch sử, địa danh chưa được xác định cụ thể hoặc còn đang có ý kiến khác nhau để đặt tên cho đường và công trình công cộng.

4. Không đặt tên đường hoặc công trình công cộng bằng tên gọi khác nhau của một danh nhân hoặc dùng tên của một danh nhân để đặt cho hai đường trở lên trong cùng một địa bàn đô thị.

5. Không đổi tên đường và công trình công cộng đã có tên gọi quen thuộc, gắn bó với lịch sử - văn hóa của địa phương và đã ghi sâu vào tiềm thức, tình cảm của nhân dân qua nhiều thế hệ; trừ trường hợp xét thấy không còn phù hợp về quy hoạch và đáp ứng yêu cầu về giáo dục truyền thống, ý nghĩa lịch sử - văn hóa.

6. Căn cứ vào ý nghĩa, loại đô thị, vị trí, qui mô đường và công trình công cộng để đặt cho tương xứng với tầm vóc của sự kiện, danh nhân. Cần lựa chọn tên các địa danh, tên các sự kiện lịch sử trọng đại, các danh nhân tiêu biểu của đất nước, của tỉnh để đặt tên cho đường và công trình công cộng ở trung tâm huyện, thị xã, thành phố. Các khu vực đô thị còn lại, căn cứ vào vị trí, quy mô đường và công trình công cộng để đặt tên cho tương xứng với ý nghĩa của địa danh, tầm quan trọng của sự kiện lịch sử và công lao của danh nhân. Cần ưu tiên lấy tên địa danh, sự kiện lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng, danh nhân tiêu biểu qua các thời kỳ của tỉnh Long An.

7. Tên các danh nhân lịch sử cùng thời hoặc cùng lĩnh vực hoạt động; tên các danh nhân gắn với các sự kiện lịch sử hoặc địa danh diễn ra sự kiện lịch sử cần được chọn đặt cho các đường gần nhau hoặc kế tiếp nhau theo cùng một tuyến thành cụm đường có ý nghĩa liên hoàn về lịch sử.

Điều 6. Đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng

1. Đặt tên đường và công trình công cộng

a) Đầu đường là nơi bắt đầu từ số nhà nhỏ nhất.

b) Hẻm không được đặt tên mà chỉ đặt số. Hẻm được gọi theo biển số nhà nhỏ giữa hai số nhà đầu hẻm, kèm theo tên đường. Ví dụ: Hẻm giữa số nhà 44 và 46 đường Nguyễn Trung Trực được gọi là: Hẻm 44 đường Nguyễn Trung Trực.

c) Đường và công trình công cộng được đặt tên trên cơ sở lựa chọn một trong các tên sau:

- Tên các danh nhân lịch sử, danh nhân văn hóa xuất sắc của dân tộc, địa phương trong các lĩnh vực: Chính trị, quân sự, khoa học, văn hóa, nghệ thuật, kinh tế,... từ thời dựng nước đến nay.

- Tên địa danh nổi tiếng, có ý nghĩa và có giá trị tiêu biểu về lịch sử - văn hóa của đất nước hoặc địa phương; địa danh đã quen dùng từ xa xưa, đã ghi sâu vào tiềm thức của nhân dân; tên địa phương kết nghĩa hoặc có mối quan hệ đặc biệt. Ví dụ: Vàm Nhứt Tảo, Đồng Tháp Mười,...

- Tên các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, các anh hùng liệt sĩ, các chiến sĩ cách mạng có công hiến to lớn cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

- Tên những người có công lớn trong việc khai thôn, lập ấp được nhân dân kính trọng tôn thờ.

- Tên các danh nhân văn hóa thế giới và tên những người nước ngoài có công lao và ảnh hưởng to lớn đối với đất nước, địa phương.

- Danh từ có ý nghĩa tiêu biểu về chính trị, văn hóa, xã hội.

- Tên di tích lịch sử có giá trị tiêu biểu của quốc gia, địa phương đã được xếp hạng theo quy định của Luật Di sản văn hóa; phong trào cách mạng, sự kiện lịch sử, chiến thắng chống xâm lược có giá trị tiêu biểu của quốc gia hoặc địa phương.

d) Đường quá dài, căn cứ vào điều kiện cụ thể, có thể phân ra từng đoạn để đặt tên.

2. Đổi tên đường và công trình công cộng

Đường, công trình công cộng đã được đặt tên mà xét thấy không có ý nghĩa về lịch sử, văn hóa; không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc; không phải là danh nhân tiêu biểu của đất nước, của địa phương hoặc đường, trong cùng một đô thị trùng tên nhau thì được xem xét đổi tên, nhưng cần xem xét thận trọng.

Chương III

THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH, HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ ĐẶT TÊN, ĐỔI TÊN ĐƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

Điều 7. Thẩm quyền đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng

1. Đường, công trình công cộng có quy mô lớn, có ý nghĩa quan trọng thuộc thẩm quyền đặt tên, đổi tên của UBND tỉnh sau khi được HĐND tỉnh xem xét, thống nhất thông qua:

a) Đường đô thị, đường tỉnh, đường huyện, đường liên huyện; đường ở trung tâm xã xét thấy cần đặt tên.

b) Quảng trường.

c) Trường học: Trường đại học, trường cao đẳng.

d) Cơ sở y tế công lập: Bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.

đ) Công trình văn hoá, nghệ thuật, thể dục thể thao, công trình phục vụ du lịch, vui chơi giải trí có quy mô lớn.

e) Các công trình công cộng khác có quy mô lớn, có phạm vi phục vụ rộng rãi nhân dân trong và ngoài tỉnh, có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội.

2. Công trình công cộng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện sau khi được HĐND cấp huyện xem xét, thống nhất thông qua:

Công trình công cộng không thuộc quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy chế này.

Điều 8. Quy trình đặt tên, đổi tên đường, công trình công cộng

1. Đặt tên, đổi tên đường

a) UBND cấp huyện có đường được quy định tại Khoản 1, Điều 7 Quy chế này cần đặt tên, đổi tên thì khảo sát, lập hồ sơ chi tiết cho việc đặt tên, đổi tên đường theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 7 Quy chế này, trình UBND tỉnh (qua Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh). Huyện, thị xã, thành phố nào có độ dài của đường tỉnh, đường liên huyện đi qua địa bàn lớn hơn thì chịu trách nhiệm đề nghị đặt tên.

b) Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn cấp tỉnh) tổ chức thẩm định hồ sơ; lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể liên quan, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu; công bố công khai dự kiến đặt tên hoặc đổi tên đường để nhân dân tham gia ý kiến; hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 9 Quy chế này và trình UBND tỉnh.

c) UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định.

2. Đặt tên, đổi tên các công trình công cộng

a) Đối với công trình công cộng thuộc thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh:

- UBND cấp huyện có công trình công cộng được quy định tại điểm b, c, d, đ, e Khoản 1, Điều 7 Quy chế này cần đặt tên, đổi tên thì khảo sát, lập hồ sơ chi tiết cho việc đặt tên, đổi tên công trình công cộng theo quy định tại điểm a, Khoản 1, Điều 9 Quy chế này, trình UBND tỉnh (qua Hội đồng tư vấn cấp tỉnh).

- Hội đồng tư vấn cấp tỉnh tổ chức thẩm định hồ sơ; lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể liên quan, các nhà khoa học, nhà nghiên cứu; công bố công khai dự kiến đặt tên hoặc đổi tên công trình công cộng để nhân dân tham gia ý kiến; hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điểm b, Khoản 1, Điều 9 Quy chế này và trình UBND tỉnh.

- UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh quyết định.

b) Đối với công trình công cộng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện:

- UBND cấp xã có công trình công cộng (quy định tại Khoản 2, Điều 7 Quy chế này) lập tờ trình, hồ sơ (theo quy định tại điểm a, Khoản 2, Điều 9 Quy

chế này) trình UBND cấp huyện (qua Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường, phố và công trình công cộng cấp huyện).

- Hội đồng tư vấn đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng cấp huyện (sau đây gọi tắt là Hội đồng tư vấn cấp huyện) thẩm định hồ sơ; tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể cùng cấp và ở địa phương, các nhà nghiên cứu và nhân dân; gửi văn bản xin ý kiến Hội đồng tư vấn cấp tỉnh; hoàn thiện hồ sơ theo quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 9 Quy chế này, trình UBND cấp huyện.

- UBND cấp huyện xem xét, trình HĐND cấp huyện quyết định việc đặt tên, đổi tên.

Điều 9. Hồ sơ đề nghị đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng

1. Hồ sơ đề nghị UBND tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định gồm:

a) Tờ trình của UBND cấp huyện đề nghị đặt tên, đổi tên đường hoặc công trình công cộng, nêu ghi rõ lý do, đối với trường hợp đổi tên phải nêu rõ lý do cụ thể; đề án đặt tên, đổi tên đường, công trình công cộng tại địa phương, gồm: danh sách, số thứ tự, mã hiệu, tên đường cũ, tên mới dự kiến đặt, điểm đầu, điểm cuối, kết cấu mặt đường, chiều dài, chiều rộng, tóm tắt tiểu sử, ý nghĩa của tên dự kiến đặt cho các tuyến đường, công trình công cộng; sơ đồ vị trí các tuyến đường, công trình công cộng đề nghị đặt tên, đổi tên của UBND cấp huyện.

b) Biên bản các lần họp của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh; báo cáo tổng hợp và giải trình ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các nhà khoa học và nhân dân; Tờ trình của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh.

c) Hồ sơ đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng của các địa phương cấp huyện gửi về Hội đồng tư vấn cấp tỉnh thông qua cơ quan thường trực (Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh.

2. Hồ sơ đề nghị UBND cấp huyện xem xét, quyết định gồm:

a) Tờ trình của UBND cấp xã, các đơn vị cần đặt tên, đổi tên công trình công cộng; đề án đặt tên, đổi tên công trình công cộng gồm: danh sách, số thứ tự, tên cũ, tên mới công trình công cộng dự kiến đặt tên, tóm tắt tiểu sử, ý nghĩa của tên dự kiến đặt cho công trình công cộng.

b) Biên bản các lần họp của Hội đồng tư vấn cấp huyện; báo cáo tổng hợp và giải trình ý kiến của các cơ quan chuyên môn, các nhà khoa học và nhân dân; văn bản ý kiến của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh; Tờ trình của Hội đồng tư vấn cấp huyện.

c) Hồ sơ đặt tên, đổi tên công trình công cộng của các địa phương cấp xã gửi về Hội đồng tư vấn huyện thông qua cơ quan thường trực (Phòng Văn hóa và Thông tin) của Hội đồng tư vấn cấp huyện.

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức có liên quan

1. UBND tỉnh ủy quyền cho UBND cấp huyện thực hiện việc đặt tên, đổi tên công trình công cộng theo phân cấp được quy định tại điểm b, Khoản 2, Điều 8 Quy chế này.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Tham mưu, giúp UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện và tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế này và những quy định khác của pháp luật về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng; có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc và báo cáo UBND tỉnh việc thực hiện Quy chế.

b) Tham mưu UBND tỉnh thành lập Hội đồng tư vấn về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng (Hội đồng tư vấn cấp tỉnh).

c) Là cơ quan thường trực của Hội đồng tư vấn cấp tỉnh, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu giúp Hội đồng tư vấn cấp tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh; trình hồ sơ đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng theo quy định.

3. Hội đồng tư vấn cấp tỉnh

a) Hội đồng tư vấn cấp tỉnh bao gồm đại diện các cơ quan: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Giao thông Vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội; các hội: Khoa học lịch sử tỉnh, Liên hiệp Văn học Nghệ thuật tỉnh.

b) Chủ tịch Hội đồng tư vấn cấp tỉnh là Phó Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Hội đồng tư vấn cấp tỉnh có nhiệm vụ:

- Nghiên cứu xác lập ngân hàng tên đường, lập danh mục tên đường và công trình công cộng cần đặt tên hoặc đổi tên; lấy ý kiến các cơ quan chuyên môn, các tổ chức Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và các nhà khoa học; công bố công khai dự kiến đặt tên hoặc đổi tên đường, công trình công cộng để nhân dân tham gia góp ý.

- Phối hợp với UBND cấp huyện, hướng dẫn việc đặt tên, đổi tên đường và công trình theo quy định.

- Thẩm định hồ sơ đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh.

4. Các sở, ngành có liên quan

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và UBND cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ về đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng trên địa bàn tỉnh.

5. UBND cấp huyện

a) Thành lập Hội đồng tư vấn cấp huyện (có cơ cấu thành phần tương tự như cấp tỉnh) để thẩm định hồ sơ đặt tên, đổi tên công trình công cộng thuộc thẩm quyền quyết định của UBND cấp huyện.

b) Phòng Văn hóa và Thông tin là cơ quan thường trực của Hội đồng tư vấn cấp huyện, có nhiệm vụ chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, tham mưu giúp UBND cấp huyện thực hiện quy trình đặt tên, đổi tên công trình công cộng theo phân cấp.

c) Trong quá trình xây dựng đề án đặt, đổi tên đường và công trình công cộng, cần tham khảo ý kiến của cơ quan thường trực Hội đồng tư vấn cấp tỉnh để đảm bảo tính thống nhất cao trước khi trình UBND tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Giao thông Vận tải thực hiện gắn biển tên đường chậm nhất không quá 30 ngày sau khi Nghị quyết của HĐND tỉnh có hiệu lực.

c) Tuyên truyền cho việc đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng; ý nghĩa sự kiện lịch sử, giá trị di tích lịch sử - văn hóa, công trạng của danh nhân được chọn để đặt tên, đổi tên đường và công trình công cộng để mọi người dân được biết.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị các sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã và các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đỗ Hữu Lâm